

Bản án số: 18/2022/HS-ST
Ngày: 28-04 -2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Tiến Đạt;

Bà Trần Thanh Hòa.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Anh Lợi - Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Huy Long - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Văn H, sinh ngày 30 tháng 8 năm 1984, tại huyện Vân H, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Xóm Khan H, xã Sơn Th, huyện Mai Ch, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Th (đã chết), và bà Xa Thị H; bị cáo có vợ: Đinh Thị H, sinh năm 1882; có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2007; tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án, ngày 25/9/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng (*chưa được xóa án tích*); nhân thân: Năm 2013 bị UBND huyện Mai Ch đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 12 tháng; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/01/2022, chuyển giam từ ngày 10/01/2022 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Anh Đinh Công Y, sinh năm 1987; nơi cư trú: Xóm Khan H, xã Sơn Th, huyện Mai Ch, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Đinh Thị Y, sinh năm 1978; nơi cư trú: Xóm Khan H, xã Sơn Th, huyện Mai Ch, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Người làm chứng:

- Chị Đinh Thị Kiều D, sinh năm 1995; nơi cư trú: Xóm Khan H, xã Sơn Th, huyện Mai Ch, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

- Chị Bùi Thị Nh, sinh năm 1991; nơi cư trú: Xóm Khan H, xã Sơn Th, huyện Mai Ch, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 23/02/2021, Bùi Văn H đã mượn xe mô tô, mang BKS: 28M1- 037.23, nhãn hiệu YAMAHASIRUS, màu trắng - đen của anh Đinh Công Y, trú tại Xóm Khan H, xã Sơn Th, huyện Mai Ch, tỉnh Hòa Bình và hẹn 12 giờ cùng ngày sẽ trả xe. Sau khi mượn được xe, H đến khu vực bến tàu thuộc xóm Ng, xã Suối H, huyện T, tỉnh Hòa Bình để lên tàu đi chơi tại đền Thác Bờ. Do không có tiền, H nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe mô tô của anh Y lấy tiền tiêu xài. Khoảng 17 h cùng ngày, H đã gặp chị Đinh Thị Y, nói dối là xe của mình để cầm cố chiếc xe trên cho chị Y với số tiền là 4.500.000 đồng, hẹn ngày 24/02/2021 sẽ trả tiền chuộc xe. Sau đó H bỏ trốn và đã tiêu hết số tiền trên. Đến ngày 07/01/2022 Công an huyện Mai Châu đã bắt giữ được Bùi Văn H.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16/KL - ĐGTS ngày 25 /6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình kết luận:

Xe mô tô BKS 28 M1 - 037.23, nhãn hiệu YAMAHASIRUS, màu sơn trắng - đen, đã qua sử dụng có giá trị 8.750.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 16/CT - VKS - HS ngày 16/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết như sau.

Về tội danh, hình phạt:

- Đề nghị tuyên bố bị cáo Bùi Văn H về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn H từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 07/01/2022.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội và điều kiện về tài sản, không có khả năng thi hành, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cầm cố chiếc xe cho chị Đinh Thị Y lấy 4.500.000 đồng, chị Y khi nhận xe không có hứa hẹn gì trước, không biết là xe do phạm tội mà có, nên căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 584, 589, 357, 468 Bộ luật Dân sự, đề nghị buộc bị cáo Bùi Văn H phải bồi thường cho chị Đinh Thị Y số tiền 4.500.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

- Ngày 26/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu đã trả lại tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHASIRUS, mang BKS: 28M1- 037.23, màu trắng - đen đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Đinh Công Y, anh Y đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì nên không đề nghị giải quyết.

Về các vấn đề khác: Đối với chị Đinh Thị Y đã nhận cầm cố xe mô tô do bị cáo chiếm đoạt của anh Đinh Công Y nhưng khi nhận cầm cố chị Y không biết chiếc xe là do phạm tội mà có không có hứa hẹn gì trước nên không có căn cứ xử lý về hình sự, đề nghị không xét đến.

Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đã nhận được các văn bản tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo đã được phổ biến quyền và nghĩa vụ, không bị ép cung, mớm cung, bị cáo đồng ý với nội dung Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử không thắc mắc gì, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo không thuê Luật sư hoặc nhờ trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho mình. Được sự tin tưởng của anh Đinh Công Y giao xe cho bị cáo mượn. Nhưng do muốn đi chơi không có tiền nên bị cáo đã có hành vi cầm cố xe mô tô của anh Y. Sau sự việc xảy ra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi chiếm đoạt tài sản của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của người bị hại: Ngày 23/2/2021, anh có cho Bùi Văn H mượn xe mô tô nhãn hiệu YAMAHASIRIUS, BKS: 28 M1 03723 để đi có việc. Nhưng đến 03 ngày sau vẫn không thấy H trả xe. Sau đó anh có biết chiếc xe của mình đang để tại nhà chị Đinh Thị Y. Sau khi hỏi thì anh mới biết chiếc xe đã bị H cầm cố tại đó. Anh đã có đơn trình báo đến cơ quan công an nghị giải quyết. Anh Y đã nhận lại được xe và không Y cầu bồi thường gì khác.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, chị Đinh Thị Y có ý kiến: Sáng ngày 23/02/2021 chị cùng với em gái Đinh Thị Kiều D đến khu vực bến tàu thuộc xóm Ng, xã Suối H, huyện T, tỉnh Hòa Bình để đi Thác Bờ chơi. Khi đi chơi về lúc đó khoảng 17 giờ chị có gặp anh Bùi Văn H đang ngồi trên xe mô tô, anh H có hỏi muốn cầm cố chiếc xe mô tô YAMAHASIRIUS, BKS: 28 M1 03723 với giá 5.000.000 đồng bảo có việc gấp cần tiền, hẹn ngày hôm sau đến chuộc, lúc đó chị có hỏi chiếc xe của ai thì anh H nói là xe của mình, chị Y đồng ý nhưng chỉ có 4.500.000 đồng đưa cho H. Chị Y không biết chiếc xe mô tô là do bị cáo chiếm đoạt được của người khác, không hứa hẹn gì với bị cáo.

Ý kiến của người làm chứng chị Đinh Thị Kiều D vắng mặt tại phiên tòa, tại cơ quan điều tra có ý kiến: Vào sáng ngày 23/02/2021 chị cùng với chị Đinh Thị Y đi Thác Bờ chơi, đến 17 giờ cùng ngày về đến bến tàu lấy xe máy đi về thì gặp anh Bùi Văn H, đang ngồi trên chiếc xe mô tô SIRIUS màu sơn đen - trắng, anh H gọi chị Y ra nói chuyện, chị Y bảo chị D dắt xe lên phía trước chờ, khoảng 05 phút sau khi nói chuyện với anh H, chị D thấy chị Y dắt xe máy của anh H còn anh H bỏ đi. Đến nay không có ý kiến thay đổi về lời khai gửi cho Tòa án, giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra.

Ý kiến của người làm chứng chị Bùi Thị Nh: Năm 2013 anh Đinh Công Y có mua cho chị chiếc xe mô tô YAMAHASIRIUS, BKS: 28 M1 03723, màu sơn Đen - Trắng với giá khoảng 18.000.000 đồng, giấy đăng ký xe mang tên chị Nh. Đến năm 2017 thì vợ chồng chị ly hôn, chị đã trả lại xe cho anh Y, hiện tại chiếc xe thuộc quyền sở hữu của anh Y, chị không còn có quyền lợi, nghĩa vụ gì đối với chiếc xe trên. Đến nay không có ý kiến thay đổi về lời khai gửi cho Tòa án, giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã trình bày toàn bộ hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 10 giờ ngày 23/02/2021, Bùi Văn H đã đến nhà anh Đinh Công Y mượn xe mô tô nhãn hiệu YAMAHASIRIUS, màu sơn trắng - đen, đã qua sử dụng BKS: 28 M1 03723 để đi chơi. Sau khi mượn được xe, do không có tiền tiêu xài H đã nảy sinh ý đồ chiếm đoạt cầm cố chiếc xe mô tô BKS 28M1 - 037.23 của anh Đinh Công Y cho chị Đinh Thị Y được số tiền 4.500.000 đồng, sau đó H bỏ trốn và tiêu xài hết số tiền trên cho mục đích cá nhân. Giá trị tài sản theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mai Ch, tỉnh Hòa Bình tại thời điểm bị xâm hại là 8.750.000 đồng. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Bùi Văn H phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do cần tiền chi tiêu phục vụ cho lối sống của mình nên đã lợi dụng sự quen biết anh Y người cùng xóm, sự tín nhiệm tin tưởng để mượn xe đi chơi sau đó nảy sinh ý đồ và đã chiếm đoạt được xe của anh Y đem cầm cố lấy tiền chi tiêu, biết rõ là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an của địa phương, nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Sau khi thực hiện hành vi vi phạm, bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương, bị truy nã, gây khó khăn cho quá trình điều tra, giải quyết vụ án.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có tình tiết tăng nặng là tái phạm do đã bị kết án chưa được xóa án tích, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ tính chất mức độ, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng của bị cáo nêu trên, xét cần xử phạt tù có thời hạn

với mức án nghiêm khắc, nhưng phù hợp đối với bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, hình phạt bổ sung, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, tạm giam sau khi tuyên án và các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Về án phí hình sự, dân sự: Bị cáo Bùi Văn H phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh, hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội Lạm dụng tín nhiệm, chiếm đoạt tài sản.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 07/01/2022.

2. Về bồi thường thiệt hại:

- Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 584, 589, 357, 468 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Bùi Văn H phải bồi thường cho chị Đinh Thị Y số tiền 4.500.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn Y cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên, mà bên phải thi hành án chưa thi hành thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án, nếu có thỏa thuận về lãi chậm trả thì tính theo thỏa thuận đó nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1, nếu không có thỏa thuận thì tính theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền Y cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí hình sự, dân sự: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Bùi Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quan điều tra; Cơ quan THAHS;
- Trại tạm giam;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh HB;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã Sơn Th;
- Những người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Phạm Thanh Tùng